TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do Hạnh phúc**
Số: 126/2024/QĐST-HNGĐ	*LV, ngày 16 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 215/2024/TLST-HNGĐ, ngày 17 tháng 7 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1986; Nơi thường trú: số E, ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp. Địa chỉ liên lạc: số D, đường T, phường P, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Bị đơn: Anh Trần Quốc C, sinh năm 1983; Nơi thường trú: số E, ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu H và anh Trần Quốc C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Trần Quốc C tự nguyện thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao con chung tên Trần Nguyễn Gia P, sinh ngày 04/8/2011 cho chị Nguyễn Thị Thu H tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con được đến thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.3. Về chia tài sản chung: Chị H và anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Chị H và anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu H tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ và tự nguyện trừ vào tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000đ theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0007577 ngày 17/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Đồng Tháp. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị Thu H tiền tạm ứng án phí còn thừa là 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện L;
- CCTHADS huyện L;
- UBND xã T (biết);
(Giấy CNKH số 134/2010)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Huỳnh Văn Nhựt Minh